

CÔNG TY TNHH KAJISU VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KAJISU VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM KAJISU COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KAJISU CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108668836

3. Ngày thành lập: 05/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Ứng Hoà, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất, gia công hàng may mặc từ bông, vải, sợi	1392
2.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm, chi tiết cơ khí bằng kim loại, phi kim loại dùng trong công nghiệp và dân dụng; khóa cửa, bản lề, chốt cửa	2592(Chính)
4.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
5.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải, phế liệu công nghiệp	3811
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá xe)	4513
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
16.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá xe)	4541

17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4543
18.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đầu giá)	4610
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn giá để dao bằng nhựa, giỏ hoa, mắc áo, rổ rá bằng nhựa, các loại khóa, ổ khóa và các loại phụ kiện của khóa; Bán buôn các sản phẩm làm từ gốm, sứ, thủy tinh, pha lê Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn các loại máy văn phòng, máy có động cơ, máy trong xây dựng - Bán buôn mô tơ các loại	4659
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; bán buôn xi măng; bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; bán buôn sơn, véc ni; bán buôn đồ ngũ kim	4663

29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ - Bán buôn bao bì carton, thùng hộp bằng giấy, giấy tổ ong, bản lề các loại, vít, bu lông, đai ốc, đinh tán, chốt hãm, chốt định vị, vòng đệm, keo các loại, tay co thủy lực, tay co hơi. - Bán buôn các sản phẩm làm từ cao su; bán buôn các sản phẩm làm từ gỗ - Bán buôn các loại bông, bông cách âm, bông cách nhiệt dùng trong công nghiệp và dân dụng	4669
30.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
39.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
40.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
47.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
48.	Lập trình máy vi tính	6201
49.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
50.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
51.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
52.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
54.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô tự lái	7710
55.	Đại lý du lịch	7911
56.	Điều hành tua du lịch	7912
57.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
58.	Dịch vụ đóng gói	8292
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu	8299
60.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
61.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các phụ kiện cửa; bản lề ; khoá; cửa thép ...	2599

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ THUÝ	Thôn Ứng Hòa, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	30,000	001184002658	
2	ĐẶNG TRẦN TRANG	Thôn Ứng Hoà, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.200.000.000	70,000	111681217	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐĂNG TRẦN TRANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 03/08/1982 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111681217

Ngày cấp: 05/11/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Ứng Hoà, Xã Lam Điền, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 8+10 ngách 61/12 Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội